

Số: /TTr-STP

Đồng Nai, ngày tháng năm 2019

**DỰ THẢO**

### **TỜ TRÌNH**

**Dự thảo Quyết định sửa đổi khoản 3 Điều 2 Quy định về tiêu chí xét duyệt hồ sơ đề nghị thành lập Văn phòng công chứng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai ban hành kèm theo Quyết định số 58/2018/QĐ-UBND ngày 28/12/2018 của UBND tỉnh Đồng Nai**

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai.

Thực hiện quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015; Luật công chứng ngày 20/6/2014.

Được sự chấp thuận của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tại Văn bản số 4351/UBND-NC ngày 19/4/2019 về việc xây dựng quyết định sửa đổi khoản 3 Điều 2 Quy định về tiêu chí xét duyệt hồ sơ đề nghị thành lập Văn phòng công chứng, Sở Tư pháp xin trình Ủy ban nhân dân tỉnh dự thảo Quyết định sửa đổi khoản 3 Điều 2 Quy định về tiêu chí xét duyệt hồ sơ đề nghị thành lập Văn phòng công chứng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai ban hành kèm theo Quyết định số 58/2018/QĐ-UBND ngày 28/12/2018 của UBND tỉnh Đồng Nai như sau:

## **I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH QUYẾT ĐỊNH**

### **1. Cơ sở pháp lý**

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015;

Căn cứ Luật công chứng ngày 20/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 29/2015/NĐ-CP ngày 15/3/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật công chứng;

Căn cứ Thông tư số 06/2015/TT-BTP ngày 15/6/2015 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật công chứng.

### **2. Sự cần thiết ban hành**

Căn cứ Luật công chứng, Nghị định số 29/2015/NĐ-CP ngày 15/3/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật công chứng, Sở Tư pháp đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định số 58/2018/QĐ-UBND ngày 28/12/2018 về việc Quy định về tiêu chí xét duyệt hồ sơ đề nghị thành lập Văn phòng công chứng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai (viết tắt là Quyết định số 58/2018/QĐ-UBND).

Trên cơ sở thực hiện Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản hướng dẫn thi hành, Sở Tư pháp đã tổ chức rà soát, tự kiểm tra đối với các quyết định do Sở Tư pháp tham mưu UBND tỉnh ban hành. Qua rà soát, Sở Tư pháp nhận thấy nếu vận dụng quy định tại khoản 3 Điều 2 và Điều 10 Quy



định về tiêu chí xét duyệt hồ sơ đề nghị thành lập Văn phòng công chứng trên địa bàn tỉnh ban hành kèm theo Quyết định số 58/2018/QĐ-UBND ngày 28/12/2018 của UBND tỉnh sẽ hạn chế quyền được thành lập Văn phòng công chứng đối với trường hợp công chứng viên chưa từng là Trưởng Phòng công chứng hoặc Trưởng Văn phòng công chứng (do không đủ điều kiện về số điểm tối thiểu của từng tiêu chí phải đạt 60% tổng số điểm đánh giá cho các tiêu chí).

Đồng thời, ngày 12/02/2019 Bộ Tư pháp đã có Văn bản số 449/BTP-BTTP về việc triển khai thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 11 Luật có liên quan đến quy hoạch năm 2018 và Luật công chứng năm 2014, trong đó đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo Sở Tư pháp: *“Thực hiện các biện pháp theo thẩm quyền để định hướng phát triển tổ chức hành nghề công chứng, công chứng viên phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội, ... rà soát, sửa đổi Tiêu chí xét duyệt hồ sơ đề nghị thành lập Văn phòng công chứng đã được ban hành để phù hợp với pháp luật hiện hành và bảo đảm hiệu quả quản lý nhà nước đối với hoạt động công chứng”*.

Căn cứ Điều 12 và khoản 3 Điều 28 Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật quy định: *“Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành quyết định để quy định biện pháp thực hiện chức năng quản lý nhà nước ở địa phương”*.

Để tiếp tục tham mưu UBND tỉnh triển khai thực hiện có hiệu quả chủ trương xã hội hóa, thành lập các Văn phòng công chứng trên địa bàn tỉnh theo Nghị quyết số 49-NQ/TW ngày 02/6/2005 của Bộ Chính trị về Chiến lược cải cách tư pháp đến năm 2020 và tạo cơ sở pháp lý cho việc xét duyệt, cho phép thành lập Văn phòng công chứng trên địa bàn tỉnh được khách quan, công bằng, trên cơ sở khuyến khích công chứng viên có đủ điều kiện đứng ra thành lập Văn phòng công chứng tại Trung tâm Hành chính công tỉnh cũng như tại các địa bàn khác trên địa bàn tỉnh thì cần thiết phải ban hành Quyết định sửa đổi khoản 3 Điều 2 Quy định về tiêu chí xét duyệt hồ sơ đề nghị thành lập Văn phòng công chứng trên địa bàn tỉnh ban hành kèm theo Quyết định số 58/2018/QĐ-UBND ngày 28/12/2018 của UBND tỉnh.

## **II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO VIỆC XÂY DỰNG DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH**

### **1. Mục đích**

Tạo cơ sở pháp lý cho việc xét duyệt, cho phép thành lập Văn phòng công chứng trên địa bàn tỉnh được khách quan, công bằng, trên cơ sở khuyến khích công chứng viên có đủ điều kiện đứng ra thành lập Văn phòng công chứng tại Trung tâm Hành chính công tỉnh cũng như tại các địa bàn khác trên địa bàn tỉnh phù hợp với chủ trương xã hội hóa đã được đề ra tại Nghị quyết số 49-NQ/TW ngày 02/6/2005 của Bộ Chính trị về Chiến lược cải cách tư pháp đến năm 2020 và các quy định của Luật công chứng.

### **2. Quan điểm chỉ đạo**

Việc sửa đổi khoản 3 Điều 2 Quy định về tiêu chí xét duyệt hồ sơ đề nghị thành lập Văn phòng công chứng trên địa bàn tỉnh ban hành kèm theo Quyết định



số 58/2018/QĐ-UBND ngày 28/12/2018 của UBND tỉnh phải tuân thủ quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Luật công chứng và các văn bản hướng dẫn có liên quan.

### **III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH**

#### **1. Quá trình xây dựng**

Thực hiện quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015 và Luật công chứng ngày 20/6/2014.

Được sự chấp thuận của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tại Văn bản số 4351/UBND-NC ngày 19/4/2019 về việc xây dựng quyết định sửa đổi khoản 3 Điều 2 Quy định về tiêu chí xét duyệt hồ sơ đề nghị thành lập Văn phòng công chứng.

Ngày ....., Sở Tư pháp đã có Văn bản số .... /STP-HC&BTTP và Văn bản số ..... /STP-HC&BTTP về việc lấy ý kiến góp ý của các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hòa và đăng tải dự thảo Quyết định sửa đổi khoản 3 Điều 2 Quy định về tiêu chí xét duyệt hồ sơ đề nghị thành lập Văn phòng công chứng trên địa bàn tỉnh ban hành kèm theo Quyết định số 58/2018/QĐ-UBND ngày 28/12/2018 của UBND tỉnh trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh để lấy ý kiến công khai, rộng rãi của các cơ quan, tổ chức, cá nhân đối với dự thảo Quyết định.

#### **2. Kết quả lấy ý kiến góp ý dự thảo Quyết định**

a) Thống kê đơn vị góp ý.

- Số lượng đơn vị có văn bản góp ý gửi về Sở Tư pháp: ....., Trong đó, số lượng văn bản thống nhất với dự thảo Quyết định: ....., số lượng văn bản có ý kiến góp ý: .....

- Số lượng ý kiến góp ý trên Cổng Thông tin điện tử của tỉnh (*Văn bản số ..... /STTTT-BCXB ngày .... của Sở Thông tin và Truyền thông về việc tổng hợp ý kiến nhân dân về dự thảo các văn bản quy phạm pháp luật trên Cổng Thông tin điện tử của tỉnh*).

b) Ý kiến của Hội đồng tư vấn thẩm định

Đến ngày ....., Sở Tư pháp đã nhận được .... văn bản thẩm định của các thành viên Hội đồng tư vấn thẩm định. Trong đó, có .... ý kiến thống nhất và .... ý kiến góp ý đối với nội dung dự thảo Quyết định, các thành viên khác không có ý kiến góp ý thì xem như thống nhất với nội dung dự thảo Quyết định.

*(Bảng tổng hợp ý kiến góp ý kèm theo).*

Trên cơ sở tổng hợp ý kiến góp ý của các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hòa; ý kiến của Hội đồng tư vấn thẩm định, Sở Tư pháp đã rà soát và hoàn chỉnh dự thảo Quyết định.

### **IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH**

#### **1. Bố cục**

Dự thảo Quyết định gồm 3 Điều, được bố cục như sau:



- Điều 1. Nội dung sửa đổi khoản 3 Điều 2
- Điều 2. Tổ chức thực hiện
- Điều 3. Hiệu lực thi hành.

## **2. Nội dung cơ bản**

Sửa đổi khoản 3 Điều 2 Quy định về tiêu chí xét duyệt hồ sơ đề nghị thành lập Văn phòng công chứng trên địa bàn tỉnh ban hành kèm theo Quyết định số 58/2018/QĐ-UBND ngày 28/12/2018 của UBND tỉnh, cụ thể như sau:  
***“3. Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định cho phép thành lập Văn phòng công chứng đối với hồ sơ đạt tối thiểu từ 75 điểm trở lên”.***

Trên đây là Tờ trình về dự thảo Quyết định sửa đổi khoản 3 Điều 2 Quy định về tiêu chí xét duyệt hồ sơ đề nghị thành lập Văn phòng công chứng trên địa bàn tỉnh ban hành kèm theo Quyết định số 58/2018/QĐ-UBND ngày 28/12/2018 của UBND tỉnh, Sở Tư pháp xin kính trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

*(Xin gửi kèm theo: Dự thảo Quyết định, Bảng tổng hợp ý kiến góp ý, Báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý, Báo cáo thẩm định dự thảo quyết định)./.*

### **Nơi nhận:**

- Như trên;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, VP, HC&BTTP, XDKTVB.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Lê Triết Như Vũ**